TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM BÌNH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2024/QĐST– HNGĐ	*Tam Bình, ngày 05 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 505/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1968

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long

- *Bị đơn*: Ông Huỳnh Văn X, sinh năm 1969

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị T và ông Huỳnh Văn X

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Bà Nguyễn Thị T và Huỳnh Văn X thống nhất có 02 người con chung tên Huỳnh A, sinh ngày 12/8/1989 và Huỳnh Nguyễn Phương Á, sinh ngày 17/10/1999, hiện nay đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung*: Bà Nguyễn Thị T và ông Huỳnh Văn X thống nhất trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Bà Nguyễn Thị T và ông Huỳnh Văn X thống nhất trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Bà Nguyễn Thị T và ông Huỳnh Văn X thỏa thuận. Bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0013669, ngày 06/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình nên bà T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sựngười được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long: 01b;
- VKSND huyện Tam Bình: 02b;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình: 01b;
- UBND xã nơi thực hiện ĐKKH: 01b;
- Đương sự: 02b;
- Lưu: 04b.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hồ Kim Liên